

Công bố Kết quả Xếp hạng Tín nhiệm Cập nhật:

**FiinRatings thực hiện thay đổi Triển vọng Xếp hạng của Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (“HDBank”) lên “Thuận lợi”, giữ nguyên điểm Xếp hạng ở mức ‘A’, phản ánh kỳ vọng của chúng tôi về sự cải thiện trong Hồ sơ vốn và Khả năng sinh lời của Ngân hàng.**

**Hà Nội, Ngày 06 Tháng 12 Năm 2024**

**Chuyên viên phân tích:**

Lê Hồng Khang, Chuyên viên Phân tích chính: [khang.le@fiingroup.vn](mailto:khang.le@fiingroup.vn)

Nguyễn Tuyết Lan, Chuyên viên Phân tích: [lan.nguyentuyet@fiingroup.vn](mailto:lan.nguyentuyet@fiingroup.vn)

**Hội đồng Xếp hạng Tín nhiệm :**

Nguyễn Anh Quân, MSc, Chủ tịch Hội đồng: [quan.nguyen@fiingroup.vn](mailto:quan.nguyen@fiingroup.vn)

Nguyễn Thị Lan, CFA, Thành viên Hội đồng: [lan.nguyenthi@fiingroup.vn](mailto:lan.nguyenthi@fiingroup.vn)

Nguyễn Nhật Hoàng, CFA, Thành viên Hội đồng: [hoang.nguyennhat@fiingroup.vn](mailto:hoang.nguyennhat@fiingroup.vn)

*\* Đây là kết quả Xếp hạng Tín nhiệm dài hạn Nhà phát hành. Xếp hạng này thể hiện đánh giá của chúng tôi về mức độ tín nhiệm của doanh nghiệp với vai trò là nhà phát hành, và không bao gồm kết quả xếp hạng tín nhiệm một công cụ nợ cụ thể nào bao gồm trái phiếu có thể được phát hành bởi doanh nghiệp.*

*Thang điểm xếp hạng tín nhiệm của FiinRatings được xây dựng và áp dụng cho các doanh nghiệp tại Việt Nam và không có giá trị hoặc ý nghĩa tương đương với thang điểm xếp hạng của bất kỳ tổ chức xếp hạng tín nhiệm nào khác.*

*Kết quả xếp hạng tín nhiệm này có hiệu lực kể từ ngày công bố cho đến khi chúng tôi có những cập nhật ở lần công bố tiếp theo.*

*Bản công bố được soạn thảo bằng cả tiếng Việt và tiếng Anh. Bản công bố tiếng Anh chỉ mang tính chất tham khảo và bản tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng trong trường hợp có bất kỳ sự không đồng nhất nào giữa bản tiếng Việt và tiếng Anh*

*Mọi trích dẫn cần sử dụng đầy đủ nội dung của công bố thông tin này, nghiêm cấm việc thay đổi hoặc cắt ghép các nội dung hoặc các phần của nội dung báo cáo nhằm thay đổi hay phản ánh không chính xác quan điểm của FiinRatings*

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2024

FiinRatings trân trọng thông báo việc giữ nguyên mức điểm Xếp hạng Tín nhiệm dài hạn Nhà phát hành trong lần cập nhật này đối với Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (“HDBank” hay “Ngân hàng”) ở mức điểm ‘A’, với triển vọng xếp hạng được thay đổi từ mức ‘**Ổn định**’ lên ‘**Thuận lợi**’.

## TÓM TẮT KẾT QUẢ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

Tiêu chí	Điểm xếp hạng
<b>Mốc Xếp hạng Cơ bản Ngành Ngân hàng</b>	<b>a-</b>
<b>Các Yếu tố Điều chỉnh:</b>	
<i>Vị thế kinh doanh</i>	+1
<i>Hồ sơ vốn và Khả năng sinh lời</i>	+1
<i>Vị thế rủi ro</i>	-1
<i>Huy động vốn và thanh khoản</i>	+0
<b>Điểm Xếp hạng Tín nhiệm Đơn lẻ (“SACP”)</b>	<b>a</b>
<b>Hỗ trợ từ chính phủ hoặc tập đoàn mẹ</b>	<b>+0</b>
<b>Xếp hạng Tín nhiệm Nhà phát hành (“ICR”)</b>	<b>A</b>
<b>Triển vọng Xếp hạng</b>	<b>Thuận lợi</b>

## CƠ SỞ CỦA Ý KIẾN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

FiinRatings thực hiện thay đổi Triển vọng Xếp hạng của HDBank lên “Thuận lợi”, giữ nguyên điểm Xếp hạng ở mức ‘A’, phản ánh kỳ vọng của chúng tôi về sự cải thiện trong Hồ sơ vốn và Khả năng sinh lời của Ngân hàng. Điều này phản ánh quan điểm của FiinRatings về việc HDBank đang nỗ lực củng cố bộ đệm vốn, bao gồm kế hoạch chuyển đổi trái phiếu quốc tế để tăng vốn cấp 1 trong hai năm tới, trong khi khả năng sinh lời vẫn được duy trì ở mức dẫn đầu trong ngành. Bên cạnh đó, Ngân hàng đã thể hiện tốc độ tăng trưởng mạnh mẽ trong giai đoạn vừa qua, góp phần củng cố vị thế vững chắc là một trong những ngân hàng tư nhân hàng đầu tại Việt Nam. Mặt khác, FiinRatings cũng nhận định tốc độ tăng trưởng này cũng cho thấy khẩu vị rủi ro của HDBank không có sự thay đổi đáng kể kể từ lần xếp hạng ban đầu, thể hiện qua mức tăng trưởng tín dụng nhanh chóng cả trên bảng cân đối kế toán cũng như ngoại bảng, trong bối cảnh nền kinh tế đang phục hồi chậm. Bên cạnh đó, rủi ro tập trung vẫn còn tồn tại và việc chuyển giao bắt buộc một ngân hàng yếu trong thời gian tới có thể sẽ ảnh hưởng đến chất lượng tài sản và hồ sơ tín dụng của HDBank trong trung và dài hạn. Tuy nhiên, chúng tôi cũng nhận thấy huy động vốn và thanh khoản của HDBank đang có sự tương đối ổn định, giúp Ngân hàng duy trì sự chủ động trong việc đáp ứng nhu cầu tín dụng của khách hàng, đồng thời hỗ trợ đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng một cách hiệu quả.

FiinRatings áp dụng mức xếp hạng cơ bản cho ngành ngân hàng ở Việt Nam ở mức ‘a-’, phản ánh những đánh giá của chúng tôi về rủi ro từ môi trường vĩ mô và rủi ro đặc thù ngành mà các ngân hàng hoạt động ở Việt Nam phải đối mặt. Nhìn chung, triển vọng về hồ sơ tín dụng của các ngân hàng thương mại ở Việt Nam dự kiến sẽ tiếp tục duy trì ổn định nhờ vào các chính sách hỗ trợ đã và đang được thực hiện của Chính phủ, cũng như kỳ vọng về việc phục hồi kinh tế trong trung hạn mặc dù tồn tại những thách thức trong ngắn hạn. Mức điểm xếp hạng tín nhiệm đơn lẻ của các ngân hàng thương mại Việt Nam cũng dự kiến sẽ duy trì ổn định, mặc dù vậy, FiinRatings đánh giá có sự phân hóa nhất định về chất lượng tài sản, do đó ảnh hưởng đến chất lượng nguồn vốn và khả năng sinh lời tại các ngân hàng.

**FiinRatings duy trì đánh giá vị thế kinh doanh của HDBank ở mức ‘tốt’, phản ánh những lợi ích Ngân hàng nhận được từ tăng trưởng trong hoạt động cho vay doanh nghiệp cũng như từ khả năng phục hồi của mảng cho vay bán lẻ trong trung hạn, cùng với tiềm năng gia tăng tập khách hàng bền vững thông qua hệ sinh thái của HDBank.** Là một trong những ngân hàng tư nhân hàng đầu (được công nhận là ngân hàng có tầm quan trọng đối với hệ thống bởi NHNN năm 2024), vị thế kinh doanh vững chắc của HDBank càng được củng cố bởi sự tăng trưởng hoạt động cho vay cũng như huy động tiền gửi từ khách hàng, chủ yếu từ nhóm khách hàng CMB. Tại thời điểm cuối quý 3/2024, tổng dư nợ cho vay khách hàng của HDBank đạt 399 nghìn tỷ đồng (tăng 16,6% so với cuối năm 2023, là mức tăng trưởng cao thứ ba trong ngành), với thị phần cho vay khách hàng tăng lên 3,5% (2023: 2,9%; 2022: 2,6%).

Về huy động tiền gửi khách hàng, thị phần của HDBank đạt 3,7%, cho thấy sự cải thiện ổn định so với các mức trước đó (3,1% và 1,5% vào năm 2023 và 2022).

Tăng trưởng mạnh mẽ của HDBank tiếp tục được hỗ trợ bởi sự ổn định kinh doanh cũng như mô hình kinh doanh tương đối đa dạng. Cụ thể, mảng cho vay khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ (CMB) ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 27,3% trong 9 tháng đầu năm 2024, trong khi cho vay bán lẻ tăng 4,5% và dự kiến sẽ có sự phục hồi nhất định trong nửa cuối năm. Mặc dù nhu cầu tín dụng bị ảnh hưởng bởi sự suy thoái kéo dài của thị trường bất động sản, cho vay doanh nghiệp vẫn là động lực tăng trưởng chính của HDBank trong 3Q2024, với sự đa dạng hóa trong danh mục cho vay, bao gồm xây dựng (+60%), bán buôn và bán lẻ, sửa chữa phương tiện giao thông (+32,6%) và dịch vụ lưu trú, ăn uống (+128,2%) so với cuối năm 2023. Chúng tôi cho rằng vị thế kinh doanh ổn định của HDBank sẽ tiếp tục được củng cố trong tương lai, nhờ vào hệ sinh thái tài chính bền vững và các mối quan hệ đối tác lâu dài với các doanh nghiệp uy tín trong các ngành bất động sản, tài chính và hàng không, bao gồm Vietjet, HDSaison, Petrolimex, Thaco, Vingroup. Bên cạnh đó, HDBank cũng chú trọng phát triển hệ sinh thái khách hàng trọng yếu như FMCG, chuỗi siêu thị, Vietjet, Pvoil, qua đó nâng cao các sản phẩm, dịch vụ hiện có và cải thiện khả năng bán chéo thông qua mạng lưới đối tác chiến lược và chi nhánh.

Mặt khác, chúng tôi nhận thấy tỷ trọng thu nhập ngoài lãi trong tổng thu nhập hoạt động của Ngân hàng đã giảm về mức 7,8% trong 9 tháng đầu năm 2024, so với 16,0% vào cuối năm 2023. Sự sụt giảm này chủ yếu do lãi thuần từ hoạt động dịch vụ giảm mạnh (-54,6%) và lỗ thuần từ mua bán chứng khoán (3Q2024: lỗ 73 tỷ đồng so với 3Q2023: lãi 1.056 tỷ đồng). Dịch vụ bảo hiểm, chiếm 39,4% lãi thuần hoạt động dịch vụ, tiếp tục giảm do những thách thức về pháp lý ảnh hưởng tới niềm tin của khách hàng. Tuy nhiên, sự giảm sút này đã được bù đắp một phần bởi thu nhập từ dịch vụ thanh toán (tăng 28,7% so với cùng kỳ) từ các dịch vụ chiến lược như thẻ và CASA. Ngoài ra, doanh thu từ các dịch vụ liên kết, đặc biệt là đầu tư từ các đối tác chiến lược, sẽ tiếp tục hỗ trợ thu nhập hoạt động dịch vụ, giúp Ngân hàng nâng cao khả năng cạnh tranh và ứng phó với biến động thị trường. Về thu nhập ngoài lãi khác, Ngân hàng ghi nhận lãi từ hoạt động kinh doanh ngoại hối tăng gấp ba lần so với cùng kỳ năm ngoái (3Q2023), nhờ chiến lược mở rộng sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng doanh nghiệp và gia tăng giao dịch tự doanh (ngoại tệ, phái sinh) trên thị trường liên ngân hàng. Mặc dù lỗ từ đầu tư chứng khoán đạt 73 tỷ đồng do điều kiện vĩ mô khó lường, chúng tôi tin rằng sự phát triển của thị trường ngoại hối sẽ giúp giảm thiểu các khoản lỗ này. Với nền kinh tế xuất khẩu của Việt Nam, HDBank kỳ vọng tăng trưởng 15-25% trong các hoạt động giao dịch phái sinh, giúp bù đắp sự suy giảm doanh thu từ đầu tư chứng khoán trong các năm tới. Nhìn chung, FiinRatings coi sự phát triển của các mảng kinh doanh ngoài tín dụng là yếu tố quan trọng cần theo dõi khi đánh giá vị thế kinh doanh của Ngân hàng.

**Chúng tôi đánh giá Hồ sơ vốn và Khả năng sinh lời của HDBank có sự cải thiện nhất định so với thời điểm XHTN ban đầu, điều này được thể hiện qua nỗ lực không ngừng của Ngân hàng trong việc củng cố bộ đệm vốn, cùng với khả năng sinh lời vượt trội, giúp Ngân hàng thuộc nhóm các ngân hàng hàng đầu tại Việt Nam. FiinRatings nhận định đây là động lực chính cho việc điều chỉnh triển vọng xếp hạng, nhằm phản ánh sự cải thiện cũng như triển vọng trong hồ sơ vốn và khả năng sinh lời của HDBank.**

Hồ sơ vốn của HDBank được thể hiện qua chỉ số về Tỷ lệ an toàn vốn (CAR) luôn duy trì ở mức cao hơn so với trung bình ngành, ngay cả khi Ngân hàng thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt trong nửa đầu năm 2024. Cụ thể, CAR của HDBank đạt 14,8% tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2024, tăng từ mức 12,6% vào cuối năm 2023, vượt qua mức trung bình ngành là 12%, trong đó vốn cấp 1 chiếm 70%. Sự cải thiện về bộ đệm vốn này chủ yếu được thúc đẩy bởi việc phát hành 10.000 tỷ đồng trái phiếu để tăng cường vốn cấp 2 trong 9 tháng đầu năm 2024. Ngoài ra, Ngân hàng cũng ghi nhận mức giảm của tỷ lệ đòn bẩy xuống còn 11,8 lần trong 3Q2024 (so với 13 lần tại thời điểm cuối năm 2023), tương đương với mức trung vị của ngành. Trong tương lai, kế hoạch chuyển đổi 325 triệu USD trái phiếu quốc tế thành cổ phiếu trong giai đoạn 2024-2025 để củng cố bộ đệm vốn sẽ là yếu tố quan trọng cần theo dõi và cập nhật trong đợt xếp hạng tiếp theo của HDBank. Quá trình này đã được thương lượng với các nhà đầu tư nước ngoài, và việc chuyển đổi sẽ tạo ra sự gia tăng đáng kể vốn cấp 1, nâng cao sự ổn định tài chính và cải thiện chỉ số CAR của Ngân hàng. Trong tương lai, dựa trên các chỉ số tài chính của HDBank và kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 2024-2026, chúng tôi dự phóng tỷ lệ CAR của Ngân hàng sẽ duy trì ở mức trên 13% trong hai năm tới và tỷ lệ đòn bẩy sẽ giảm xuống khoảng 8 lần vào năm 2026, thấp hơn đáng kể so với mức trung bình của ngành.

HDBank tiếp tục ghi nhận khả năng sinh lời vượt trội so với mức trung bình ngành, với các chỉ tiêu sinh lời luôn duy trì ở mức hàng đầu trong ngành. Khả năng này được củng cố bởi sự gia tăng đáng kể trong hoạt động cho vay đối với

khách hàng SME và khách hàng bán lẻ trong 9 tháng đầu năm 2024, cùng với chiến lược cho vay với biên lợi nhuận cao của HDSaison. Cụ thể, NIM của Ngân hàng đã tăng mạnh từ 5,0% vào cuối năm 2023 lên 5,6% tính đến cuối quý 3 năm 2024, vượt qua mức trung bình ngành là 3,0% và xếp thứ hai trong ngành ngân hàng. Trong khi ngành Ngân hàng nói chung chứng kiến xu hướng giảm NIM, mức tăng này thể hiện khả năng sinh lời vượt trội của Ngân hàng, vượt qua một số các ngân hàng thương mại khác có mô hình kinh doanh tương tự. Để đạt được điều này, HDBank đã chủ động giảm chi phí huy động vốn thông qua việc triển khai nhiều chương trình thu hút khách hàng, tận dụng hệ sinh thái tài chính toàn diện, tăng cường chuyển đổi số và sử dụng các nguồn vốn giá rẻ, đồng thời duy trì danh mục cho vay có lãi suất cao. Do đó, Ngân hàng ghi nhận chi phí huy động vốn trung bình giảm từ 7,0% trong năm 2023 xuống còn 5,4% trong 9 tháng đầu năm 2024. Thêm vào đó, ROA của HDBank đạt 2,3% trong 3Q2024, đứng thứ 3 trong ngành. Chiến lược quản lý chi phí hiệu quả của Ngân hàng cũng góp phần duy trì ROA vượt trội so với mức trung bình ngành (1,2%), thể hiện qua sự giảm nhẹ tỷ lệ CIR xuống còn 34,3% trong 9 tháng đầu năm 2024, thấp hơn mức trung bình ngành là 40%.

Trong giai đoạn tới, chúng tôi kỳ vọng HDBank sẽ được hưởng lợi từ sự phục hồi dần dần của một số phân khúc quan trọng như bất động sản, xây dựng, v.v. vào cuối năm 2024 và giai đoạn 2025-2026. Theo dự phóng của chúng tôi, HDBank sẽ duy trì hệ số NIM ở mức cao, trên 5%, trong giai đoạn từ 2024 đến 2026, mặc dù lợi nhuận có thể bị ảnh hưởng nhẹ bởi chi phí huy động vốn tăng và lãi suất cho vay thấp. Trong kịch bản kiểm thử khả năng chống chịu, khi chúng tôi đặt trọng số cao hơn vào việc gia tăng tỷ lệ nợ có vấn đề (bao gồm các khoản nợ từ nhóm 2 đến nhóm 5), việc mất khả năng thanh toán của một số bên liên quan, cũng như việc Thông tư 02 không được gia hạn, NIM của HDBank được dự báo sẽ thu hẹp xuống mức 4,2%-4,5%. Mặc dù có sự suy giảm, NIM của HDBank vẫn sẽ duy trì ở mức cao so với mức trung bình ngành. Mức NIM này sẽ tương đương với các ngân hàng trong nhóm điểm xếp hạng [A] của FiinRatings (bao gồm các mức điểm A+, A, A-) theo tính toán của chúng tôi dựa trên dữ liệu quá khứ của các ngân hàng Việt Nam, qua đó củng cố vị thế tài chính mạnh mẽ và khả năng chống chịu của HDBank, hợp lý hóa việc nâng triển vọng xếp hạng của Ngân hàng lên mức 'Thuận lợi'.

**Vị thế rủi ro của HDBank được duy trì ở mức "Vừa phải", phản ánh việc Ngân hàng có sự gia tăng trong khẩu vị rủi ro thông qua chiến lược tăng trưởng tín dụng nhanh, trong bối cảnh nền kinh tế phục hồi chậm. Bên cạnh đó, chất lượng tài sản của Ngân hàng chưa cho thấy sự cải thiện rõ rệt, trong khi vẫn tồn tại rủi ro tập trung vào một số lĩnh vực.** Tăng trưởng tín dụng của HDBank có sự vượt trội so với mức trung bình ngành trong những năm gần đây, với dư nợ cho vay khách hàng tăng 16,6% trong 3Q2024, vượt qua mức trung bình ngành là 7,2%. Tăng trưởng này chủ yếu được thúc đẩy bởi sự gia tăng mạnh mẽ trong cho vay nhóm khách hàng CMB (+27.3%) so với cuối năm 2023. Mặc dù trong giai đoạn 2023-9T2024, cấu trúc danh mục cho vay cho thấy sự mở rộng sang các lĩnh vực ngoài nhóm ngành bất động sản, như nông nghiệp, sản xuất và tiêu dùng, tuy nhiên, tốc độ mở rộng vẫn còn chậm. Tỷ trọng dư nợ của nhóm ngành bất động sản và xây dựng trong tín dụng doanh nghiệp vẫn được giữ ở mức cao, đạt 25,2% vào cuối quý 3/2024, tăng nhẹ từ 24% vào cuối năm 2023. Mặc dù điều này cho thấy khẩu vị rủi ro của Ngân hàng vẫn duy trì ở mức cao, tỷ lệ này vẫn nằm trong ngưỡng quản trị nội bộ của HDBank. Ngân hàng liên tục điều chỉnh tỷ lệ này qua các giai đoạn khác nhau, phù hợp với chiến lược phát triển dài hạn và tình hình thị trường, đồng thời mở rộng sang các lĩnh vực mới để đảm bảo sự phát triển bền vững trong dài hạn.

Song song với việc tăng trưởng tín dụng nhanh chóng và danh mục cho vay có độ tập trung cao, chất lượng tài sản của Ngân hàng vẫn chưa có sự cải thiện đáng kể. Tỷ lệ nợ xấu (NPL) của HDBank đã tăng nhẹ, đạt 1,9% trong 3Q2024, so với mức 1,8% vào cuối năm 2023. Trong khi đó, tỷ lệ nợ xấu và nợ có vấn đề (bao gồm NPL và nợ nhóm 2) đã giảm đáng kể từ 7,0% xuống 5,6%, tuy nhiên chủ yếu đến từ sự gia tăng mạnh mẽ trong dư nợ cho vay khách hàng thay vì giảm nợ có vấn đề. Ngoài ra, tỷ lệ này vẫn cao hơn mức trung vị ngành là 4,4%. Sự gia tăng nợ xấu chủ yếu đến từ phân khúc bán lẻ, với tỷ lệ nợ xấu ổn định ở mức 3,3% vào cuối 3Q2024. Ngược lại, phân khúc doanh nghiệp đã có sự cải thiện, với tỷ lệ nợ xấu giảm xuống 0,7%, từ mức đỉnh 1,0% cuối 1Q/2024. Xu hướng này phản ánh đúng tình hình chung của ngành, đồng thời cho thấy những thách thức mà phân khúc bán lẻ đang đối mặt. Để đối phó với áp lực từ nợ xấu, tỷ lệ dự phòng bao phủ nợ xấu của Ngân hàng ổn định ở mức 65,9%, nhỉnh hơn so với mức trung vị của ngành là 62,1%. Mặc dù các tài sản đảm bảo cho các khoản vay thường có tính thanh khoản và khả năng thu hồi tương đối tốt, tỷ lệ trích lập này chưa xét đến các nghĩa vụ / cam kết tín dụng tiềm ẩn, điều này có thể khiến HDBank gặp nhiều thách thức trong trường hợp xảy ra suy thoái diện rộng đối với tập khách hàng của Ngân hàng.

Về rủi ro tập trung, tính đến cuối quý 3 năm 2024, 20 khách hàng doanh nghiệp lớn nhất của HDBank chiếm khoảng 11,4% tổng dư nợ vay, tỉ lệ này thấp hơn so với các ngân hàng khác, với danh mục cho vay tập trung cao vào các

doanh nghiệp lớn có chất lượng tín dụng tương đối tốt, hoạt động trong các ngành vận tải và kho bãi, điện, ô tô, bất động sản, xây dựng và xăng dầu, thuộc chuỗi giá trị cho vay của HDBank. Ngoài ra, danh mục trái phiếu doanh nghiệp trên tổng dư nợ cho vay của Ngân hàng được giữ ở mức thấp 3,3%; trong đó, mặc dù 10 khách hàng doanh nghiệp lớn nhất chiếm đến 87,6% tổng giá trị đầu tư, rủi ro tập trung được Ngân hàng kiểm soát nhờ định hướng thực hiện chiến lược đầu tư có chọn lọc khắt khe thay vì dàn trải. Với các bên liên quan, tổng dư nợ cho vay các Công ty liên quan chiếm dưới 1% tổng dư nợ vay tính đến cuối quý 3 năm 2024. Toàn bộ các khách hàng liên quan này đều được phân loại là nợ tiêu chuẩn trên CIC; ngoài ra, HDBank đã xây dựng hệ thống cảnh báo sớm cho các nhóm khách hàng liên quan để đảm bảo việc quản lý và giám sát hoạt động tín dụng hiệu quả, giảm thiểu rủi ro. Chúng tôi kỳ vọng rằng trong trung hạn, mức độ tập trung của Ngân hàng vào các bên liên quan sẽ duy trì ở mức như hiện nay và có thể giảm dần, phản ánh nỗ lực của HDBank trong việc đa dạng hóa danh mục cho vay và giảm thiểu rủi ro tập trung vào bất kỳ nhóm khách hàng nào.

Ngoài ra, hoạt động tín dụng ngoại bảng UPAS L/C của HDBank đã giảm mạnh trong giai đoạn 3Q2023-3Q2024, thể hiện qua việc dư nợ các khoản phải thu liên quan đến hoạt động này giảm 2 lần. Bên cạnh đó, khả năng thu hồi các khoản phải thu này được đảm bảo thực hiện đúng tiến độ và không có khoản nào bị quá hạn. Tuy nhiên, rủi ro tập trung đối với hoạt động trên vẫn chưa được kiểm soát hoàn toàn, khi 10 khách hàng có dư nợ UPAS L/C lớn nhất tính đến quý 3 năm 2024 chiếm tới 53,4% tổng dư nợ. Mặc dù vậy, Ngân hàng đã triển khai các chính sách quản lý rủi ro nghiêm ngặt đối với hoạt động này, khi xét tới việc tất cả các khách hàng trong danh mục đều có chất lượng tín dụng tương đối tốt. Đặc biệt, 100% dư nợ được bảo đảm bằng tài sản thế chấp (bất động sản, hàng hóa, công nợ từ hợp đồng xuất khẩu, giấy tờ có giá, v.v.), trong đó 71% là các giao dịch UPAS L/C quốc tế. Thêm vào đó, theo quy định tại Thông tư 21, HDBank đã thực hiện ghi nhận các khoản UPAS L/C phát sinh từ ngày 1 tháng 7 năm 2024 vào tài khoản cho vay thông thường. Với các biện pháp trên, chúng tôi tin tưởng rằng Ngân hàng đang quản lý hiệu quả các rủi ro liên quan đến hoạt động tín dụng này ở mức độ hợp lý và hoạt động này sẽ ổn định trong tương lai.

Trong kịch bản dự phóng cơ sở của chúng tôi, với giả định tăng trưởng tín dụng của HDBank sẽ tiếp tục vượt trội so với mức trung bình ngành trong giai đoạn 2024-2025 và đạt khoảng 20-24% (nhờ vào sự phục hồi của các ngành sản xuất, kinh doanh, cũng như sự cải thiện của thị trường bất động sản, xây dựng, tiêu dùng và bán lẻ), điều này dự kiến sẽ có tác động vừa phải đến chất lượng tài sản của Ngân hàng. Trong kịch bản này, HDBank vẫn duy trì được vị thế rủi ro ở mức Vừa phải, phản ánh qua một số chỉ tiêu chúng tôi ước tính trong kịch bản dự phóng với tỷ lệ nợ xấu vẫn duy trì dưới 2% và tỷ lệ bao phủ dự phòng của Ngân hàng vẫn duy trì được ít nhất 6x-7x%, với chi phí tín dụng quanh mức 1.33%. Ngoài ra, như đã đề cập ở trên, trong điều kiện bị ảnh hưởng ở mức vừa phải bởi nợ xấu gia tăng, hồ sơ vốn và khả năng sinh lời của Ngân hàng vẫn có thể duy trì ở mức trên trung vị ngành.

**Chúng tôi tiếp tục duy trì đánh giá Huy động vốn và Thanh khoản của HDBank ở mức “Phù hợp”, nhờ vào sự gắn bó của khách hàng trong hệ sinh thái hiện hữu cũng như vào việc mở rộng tệp khách hàng qua các đối tác chiến lược. Tuy nhiên, Ngân hàng hiện đang có sự phụ thuộc nhiều vào việc phát hành các giấy tờ có giá để huy động vốn, điều này là một yếu tố hạn chế trong việc duy trì sự linh hoạt và bền vững trong cơ cấu nguồn vốn.**

Trong 9 tháng đầu năm 2024, khả năng đáp ứng các nhu cầu sử dụng vốn có thể phát sinh từ nguồn vốn ổn định sẵn có của HDBank (bao gồm nguồn vốn từ tiền gửi khách hàng, vốn chủ sở hữu, vay dài hạn liên ngân hàng và nợ vay dài hạn khác) cho thấy sự cải thiện và cao hơn so với mức trung vị ngành, phản ánh qua tỷ lệ nguồn vốn ổn định (FiinRatings điều chỉnh) đạt 102,5% (FY2023: 98,6% và 3Q2023: 100,7%). Ngoài ra, tỷ lệ nguồn vốn ổn định ròng (Net Stable Funding Ratio - NSFR) theo chuẩn mực Basel III mà Ngân hàng theo dõi nội bộ vẫn liên tục được duy trì ổn định ở mức trên 100%. Cụ thể, tính đến ngày 30 tháng 9 năm 2024:

- Tiền gửi khách hàng của HDBank tăng 7,1% so với cuối năm 2023, đạt 397 nghìn tỷ, duy trì ổn định quanh mức 63% tổng nguồn vốn chủ và huy động của Ngân hàng. Trong đó, tiền gửi khách hàng cá nhân chiếm khoảng 75% tổng tiền gửi khách hàng, chủ yếu được thúc đẩy nhờ vào các chương trình hấp dẫn và chiến lược tận dụng chuỗi giá trị và cho vay hệ sinh thái của Sovico-Vietjet-HD Saison, cùng với cơ sở khách hàng của CTCP Chứng khoán HD. Chúng tôi ước tính tỷ trọng tiền gửi khách hàng trong tổng nguồn vốn ổn định sẵn có tại HDBank sẽ duy trì quanh mức 70% - 75% trong giai đoạn 2024-2026.

- Vốn chủ ghi nhận sự tăng trưởng 15,5% kể từ cuối năm 2023, chiếm 8,5% trong tổng nguồn vốn của Ngân hàng. Điều này nhờ vào việc Ngân hàng vẫn duy trì được mức lợi nhuận tốt, hỗ trợ làm dày bộ đệm vốn, kể cả khi thực hiện trả cổ tức bằng tiền mặt vào đầu năm 2024.
- Nguồn vốn bán buôn dài hạn và nợ vay dài hạn khác của HDBank cũng tăng dần tỉ trọng trong đóng góp vào nguồn vốn ổn định. Mặc dù, HDBank cho thấy việc phụ thuộc vào nguồn vốn bán buôn lớn hơn so với mặt bằng chung của ngành, tỷ trọng nguồn vốn bán buôn ngắn hạn trong cơ cấu vốn hiện tại của Ngân hàng đã giảm xuống 18,3% trong 3Q2024 từ mức 23,5% vào cuối năm 2023 và thấp hơn trung mức trung vị ngành là 21%. Hơn nữa, bằng cách tận dụng xu hướng giảm lãi suất của Fed, HDBank đang hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế để huy động các khoản vay ngắn hạn và trung hạn với lãi suất cạnh tranh, dự kiến nâng tỷ trọng các khoản vay nước ngoài lên 2- 3% trên tổng nguồn vốn huy động. Bên cạnh đó, với dự định phát hành thêm các khoản trái phiếu xanh cả trong nước và quốc tế trong giai đoạn 2024-2025, giúp đa dạng hóa nguồn vốn bán buôn dài hạn và hỗ trợ cải thiện tỷ lệ ổn định nguồn vốn của Ngân hàng trong các giai đoạn tiếp theo dẫn đến tỷ trọng của khoản mục này là 8-10%/tổng nguồn vốn huy động.

Trong kịch bản kiểm thử khả năng chống chịu đối với HDBank, kết hợp với các giả định về suy giảm chất lượng tài sản, chi phí tín dụng tăng và áp lực tăng chi phí huy động vốn, chúng tôi cũng thêm giả định về sự sụt giảm mạnh tiền gửi khách hàng và giảm khả năng tiếp cận vốn vay liên ngân hàng ở mức giảm mạnh nhất được ghi nhận đối với toàn hệ thống các ngân hàng thương mại Việt Nam trong giai đoạn 2010-2024. Mặc dù đối mặt với những thách thức này, thanh khoản ngắn hạn của HDBank vẫn được duy trì ở mức vừa đủ, với tỷ lệ tài sản thanh khoản cao so với nguồn vốn bán buôn ngắn hạn dao động quanh mức 1,1 đến 1,6 lần trong giai đoạn 2024-2025. Bên cạnh đó, tỷ lệ nguồn vốn ổn định (được điều chỉnh bởi FiinRatings) trong kịch bản kiểm tra sức chịu đựng này sẽ có sự giảm nhẹ, ước tính dao động trong khoảng 94-102% giai đoạn 2024-2025, vẫn nằm trong phạm vi kiểm soát của Ngân hàng.

Nhìn chung, FiinRatings đánh giá rằng hồ sơ nguồn vốn và thanh khoản của HDBank có xu hướng duy trì ở mức ổn định trong thời gian tới. Mặc dù Ngân hàng có khả năng gia tăng nguồn vốn ổn định thông qua tiền gửi khách hàng nhờ chiến lược tận dụng cơ sở khách hàng trong hệ sinh thái, nhưng với tốc độ tăng trưởng chậm hơn so với tăng trưởng tín dụng, HDBank có thể sẽ phải phụ thuộc nhiều hơn vào nguồn vốn liên ngân hàng hoặc tăng cường phát hành trái phiếu và giấy tờ có giá để huy động vốn. Điều này có thể tạo ra sự không ổn định trong cơ cấu nguồn vốn và gặp khó khăn trong việc hỗ trợ tăng trưởng bền vững, đặc biệt nếu tín dụng tiếp tục tăng trưởng mạnh trong các năm tới. Trong lần cập nhật XHTN tiếp theo, đặc điểm về cấu trúc vốn của HDBank và các chiến lược đa dạng hóa sang những nguồn vốn ổn định hơn là những yếu tố chúng tôi sẽ tiếp tục theo dõi và cập nhật trong hồ sơ tín dụng của Ngân hàng.

## TRIỂN VỌNG, KỊCH BẢN NÂNG ĐIỂM VÀ HẠ ĐIỂM XẾP HẠNG

Triển vọng ‘Thuận lợi’ thể hiện quan điểm của chúng tôi về khả năng nâng mức điểm xếp hạng tín nhiệm nhà phát hành đối với HDBank trong 24 tháng tới.

### Kịch bản nâng điểm xếp hạng:

Chúng tôi có thể xem xét các yếu tố sau một cách độc lập hoặc đồng thời trong việc đánh giá nâng điểm xếp hạng tín nhiệm của HDBank:

- Ngân hàng tiếp tục duy trì khả năng sinh lời tốt, từ đó củng cố bộ đệm vốn, giúp duy trì tỷ lệ CAR ổn định ở mức trên 14%. Bên cạnh đó, vốn cấp 1 luôn chiếm trên 80% trong tổng vốn tự có ít nhất trong vòng 12-18 tháng tới;
- HDBank thể hiện mức độ tăng trưởng ở mức vừa phải so với ngành, đồng thời duy trì hoặc cải thiện chất lượng tài sản của Ngân hàng.

### Kịch bản hạ điểm xếp hạng:

Chúng tôi có thể xem xét các yếu tố sau một cách độc lập hoặc đồng thời trong việc đánh giá điều chỉnh triển vọng xếp hạng và/hoặc hạ điểm xếp hạng tín nhiệm của HDBank:

- Lợi nhuận bị ảnh hưởng và không được duy trì do (i) thu nhập từ lãi thấp hơn và/hoặc (ii) thị trường có nhiều diễn biến bất lợi để phát triển các sản phẩm thu nhập phí như dịch vụ thanh toán và bảo hiểm;
- Việc tăng các khoản nợ có vấn đề dẫn đến chi phí tín dụng cao hơn, do đó gây sức ép lên khả năng sinh lời và vốn của Ngân hàng. Ngoài ra, Ngân hàng nói lỏng khẩu vị rủi ro bằng cách cho vay các doanh nghiệp có năng lực kinh doanh hoặc năng lực tài chính yếu hơn và/hoặc khách hàng cá nhân có hồ sơ tín dụng rủi ro hơn;
- Hồ sơ huy động vốn và thanh khoản bị ảnh hưởng tiêu cực, thể hiện qua sự suy giảm tỷ lệ nguồn vốn ổn định, tỷ lệ huy động vốn dài hạn cũng như tỷ lệ tài sản có tính thanh khoản cao và ở mức thấp hơn trung bình ngành. Tình trạng thanh khoản yếu càng bị tác động xấu bởi áp lực rút vốn gia tăng từ cả các khoản tín dụng trên bảng cân đối kế toán cũng như ngoại bảng.

## PHƯƠNG PHÁP LUẬN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

Phương pháp luận xếp hạng tín nhiệm giải thích cách tiếp cận của FiinRatings để đánh giá rủi ro tín dụng của các doanh nghiệp tại Việt Nam. Phương pháp luận này nhằm mục đích giúp các công ty, nhà đầu tư và những thành viên thị trường khác hiểu cách thức và các tiêu chí định lượng cũng như định tính quan trọng mà chúng tôi xem xét trong việc giải thích kết quả xếp hạng tín nhiệm nói chung, và đối với từng ngành cụ thể mà chúng tôi thực hiện.

Ngoài ra, một số thuật ngữ được sử dụng trong báo cáo này, đặc biệt là một số từ chuyên ngành được sử dụng để thể hiện quan điểm của chúng tôi về xếp hạng các yếu tố liên quan, có ý nghĩa cụ thể được nêu trong các tiêu chí của chúng tôi, do đó nên được đọc cùng với các tiêu chí đó. Vui lòng xem các Phương pháp xếp hạng và tiêu chí liên quan theo đường dẫn dưới đây:

- [Phương pháp luận xếp hạng tín nhiệm cho ngân hàng](#)

Hoặc tham khảo đường dẫn sau để biết thêm chi tiết về phương pháp xếp hạng tín nhiệm áp dụng chung:

- [Phương Pháp Luân Xếp Hàng Tín Nhiệm](#)

## LỊCH SỬ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ('XHTN')

Tên công ty	Loại hình	Ngày công bố	Xếp hạng	Triển vọng
Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	XHTN nhà phát hành lần đầu	29 tháng 03 năm 2024	A	Ổn định
Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh	XHTN nhà phát hành cập nhật	06 tháng 12 năm 2024	A	Thuận lợi



## THANG ĐIỂM XẾP HẠNG TÍN NHIỆM

Chúng tôi sử dụng thang điểm xếp hạng dưới để xác định điểm xếp hạng tín nhiệm cho tất cả các doanh nghiệp phát hành trong các ngành và lĩnh vực mà chúng tôi xếp hạng tại Việt Nam. Thang điểm này được xây dựng và áp dụng bởi FiinRatings và không có giá trị hoặc ý nghĩa tương đương với thang điểm xếp hạng của bất kỳ tổ chức xếp hạng tín nhiệm nào khác.

Định nghĩa và giải thích	Thang điểm xếp hạng
<i>Nhóm 1:</i> Năng lực đáp ứng nghĩa vụ tài chính <b>Tốt Nhất</b>	<b>AAA</b>
	<b>AA+</b>
<i>Nhóm 2:</i> Năng lực đáp ứng nghĩa vụ tài chính <b>Rất Tốt</b>	<b>AA</b>
	<b>AA-</b>
<i>Nhóm 3:</i> Năng lực đáp ứng nghĩa vụ tài chính <b>Tốt</b> nhưng có thể bị ảnh hưởng bởi điều kiện kinh tế bất lợi và thay đổi hoàn cảnh	<b>A+</b>
	<b>A</b>
	<b>A-</b>
<i>Nhóm 4:</i> Năng lực <b>Tương đối tốt</b> để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính nhưng dễ bị ảnh hưởng hơn trước các diễn biến bất lợi của nền kinh tế	<b>BBB+</b>
	<b>BBB</b>
	<b>BBB-</b>
	<b>BB+</b>
<i>Nhóm 5:</i> Khả năng đáp ứng các nghĩa vụ tài chính <b>Vừa Phải</b>	<b>BB</b>
	<b>BB-</b>
	<b>B+</b>
<i>Nhóm 6:</i> Năng lực đáp ứng nghĩa vụ tài chính <b>Yếu</b> . Nhạy cảm với các điều kiện kinh doanh, tài chính và kinh tế. Rủi ro cao.	<b>B</b>
	<b>B-</b>
	<b>CCC+</b>
<i>Nhóm 7:</i> Khả năng đáp ứng nghĩa vụ tài chính <b>Rất Yếu</b> và khả năng vỡ nợ cao. Rất nhạy cảm với các điều kiện kinh doanh, tài chính và kinh tế. Rủi ro rất cao.	<b>CCC</b>
	<b>CCC-</b>
	<b>CC</b>
	<b>C</b>
<i>Nhóm 8:</i> Mức <b>mất khả năng thanh toán</b> . Không thanh toán các nghĩa vụ nợ đúng hạn hoặc mất khả năng thanh toán các nghĩa vụ tài chính. Mức này sẽ được sử dụng khi doanh nghiệp nộp đơn yêu cầu phá sản hoặc thực hiện các hành động tương tự.	<b>SD, D</b>

## KÊ KHAI THÔNG TIN VỀ SỞ HỮU LIÊN QUAN

Tại thời điểm công bố báo cáo, thông tin kê khai sau đây được thực hiện theo quy định hiện hành và nhằm thể hiện sự tuân thủ trong việc thực hiện và công bố kết quả xếp hạng tín nhiệm:

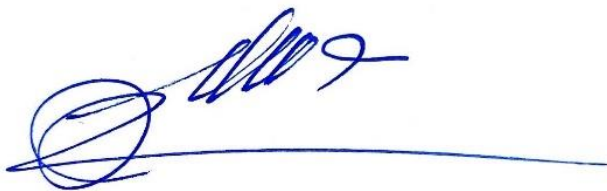
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại FiinRatings của HDBANK: không có\*\*
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại HDBANK của FiinRatings: *không có*
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần tại HDBANK của các nhân viên khác của FiinRatings: *không có*
- Giá trị trái phiếu của FiinRatings sở hữu bởi HDBANK: không có
- Giá trị trái phiếu của HDBANK sở hữu bởi FiinRatings: không có
- Giá trị các công cụ nợ khác của FiinRatings sở hữu bởi HDBANK: không có
- Giá trị các công cụ nợ khác của HDBANK sở hữu bởi FiinRatings: không có

FiinRatings được đề cập ở trên bao gồm Công ty Cổ phần FiinRatings, thành viên ban giám đốc, thành viên hội đồng xếp hạng tín nhiệm, các nhân sự của FiinRatings tham gia hoạt động xếp hạng tín nhiệm này. Số liệu trên được rà soát kể từ ngày chính thức ký Hợp đồng xếp hạng tín nhiệm với Công ty và cập nhật đến ngày phát hành báo cáo này.

FiinRatings duy trì một chính sách độc lập nghiêm ngặt đối nhằm đáp ứng các quy định hiện hành trong việc cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm tại Việt Nam cũng như nhằm tuân thủ các chính sách nội bộ về tránh mâu thuẫn lợi ích và đảm bảo tính khách quan và độc lập trong việc phân tích và đưa ra ý kiến xếp hạng tín nhiệm. Theo đó, các nhân sự trực tiếp tham gia xếp hạng tín nhiệm không được phép sở hữu và thực hiện bất kỳ giao dịch nào đối với chứng khoán, cổ phần hay công cụ nợ của đơn vị được xếp hạng tín nhiệm khi FiinRatings đã thiết lập mối quan hệ xếp hạng tín nhiệm.

### Công ty Cổ phần FiinRatings

Báo cáo Kết quả Xếp hạng Tín nhiệm số: 02-C30-2024



Nguyễn Quang Thuân, FCCA

Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2024

## LIÊN HỆ

Bản công bố kết quả xếp hạng tín nhiệm này được soạn lập nhằm mục đích cung cấp thông tin ra đại chúng theo quy định hiện hành và do đó bản công bố này chỉ cung cấp kết quả xếp hạng tổng thể và tóm tắt cơ sở thực hiện và đánh giá các tiêu chí liên quan. Báo cáo xếp hạng chi tiết chỉ được FiinRatings cung cấp cho các nhà đầu tư có quan tâm theo các điều khoản và điều kiện cụ thể.

**Liên hệ truyền thông:** Cô Phạm Thùy Dương, Quản lý Marketing;

số điện thoại: +84 (0) 399 841 588 hoặc email: [duong.phamthuy@fiingroup.vn](mailto:duong.phamthuy@fiingroup.vn);

**Liên hệ dịch vụ khách hàng:** Cô Bá Thị Thu Huệ, Giám đốc thương mại;

số điện thoại: +84 (0) 971 390 935 hoặc email: [hue.ba@fiingroup.vn](mailto:hue.ba@fiingroup.vn).

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM VÀ BẢN QUYỀN

Không nội dung nào (bao gồm xếp hạng, phân tích liên quan đến tín dụng và dữ liệu, định giá, mô hình, phần mềm hoặc ứng dụng hoặc sản phẩm khác) hoặc bất kỳ phần nào trong đó (Nội dung) có thể được sửa đổi, thiết kế ngược, sao chép hoặc phân phối dưới bất kỳ hình thức nào bằng bất kỳ phương tiện nào, hoặc được lưu trữ trong cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống truy xuất, mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của FiinRatings.

Nội dung trong báo cáo này sẽ không được sử dụng cho bất kỳ mục đích bất hợp pháp hoặc trái phép nào. FiinRatings cũng như các giám đốc, quản lý, nhân viên hoặc đại lý (gọi chung là Bên FiinRatings) không đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, kịp thời hoặc sẵn có của Nội dung. Bên FiinRatings không chịu trách nhiệm về bất kỳ sai sót hoặc thiếu sót nào (do sơ suất hoặc nguyên nhân khác), bất kể nguyên nhân là gì, đối với kết quả thu được từ việc sử dụng Nội dung này, hoặc về bảo mật hoặc duy trì bất kỳ dữ liệu đầu vào nào của người dùng. Nội dung được cung cấp trên cơ sở "nguyên trạng". **BÊN FIINRATINGS TỪ CHỐI BẤT KỲ VÀ TẤT CẢ CÁC BẢO ĐẢM TRỰC TIẾP HOẶC GIÁN TIẾP, BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN ĐỐI VỚI BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO VỀ TÍNH KHẢ DỤNG HOẶC TÍNH PHÙ HỢP VỚI MỤC ĐÍCH CỤ THỂ HOẶC ỨNG DỤNG NỘI DUNG.** Trong mọi trường hợp, các bên FiinRatings sẽ không chịu trách nhiệm với bất kỳ bên nào về bất kỳ thiệt hại trực tiếp, gián tiếp, cũng như về các hậu quả, chi phí, phí pháp lý hoặc tổn thất (bao gồm, nhưng không giới hạn, thu nhập bị mất hoặc bị mất lợi nhuận và chi phí cơ hội hoặc tổn thất do sơ suất) liên quan đến bất kỳ việc sử dụng Nội dung nào ngay cả khi được thông báo về khả năng xảy ra những thiệt hại đó.

Các phân tích liên quan đến tín dụng và các phân tích khác, bao gồm xếp hạng và các tuyên bố trong Nội dung là các tuyên bố về ý kiến và quan điểm của chúng tôi vào ngày chúng được thể hiện và không phải là tuyên bố về thực tế. Các ý kiến, phân tích và quyết định xác nhận xếp hạng của FiinRatings là thông tin tham khảo, không phải là các khuyến nghị để mua, nắm giữ hoặc bán bất kỳ chứng khoán và/hoặc công cụ nợ, công cụ tài chính nào hoặc để đưa ra bất kỳ quyết định đầu tư nào. FiinRatings không có nghĩa vụ cập nhật Nội dung sau khi xuất bản dưới bất kỳ hình thức hoặc định dạng nào. Nội dung không nên được dựa vào hoàn toàn vào và không được thay thế cho kỹ năng, khả năng phán đoán và kinh nghiệm của người đọc, cấp quản lý, nhân viên, cố vấn và / hoặc khách hàng khi thực hiện đầu tư và các quyết định kinh doanh khác.

FiinRatings không hoạt động như một tổ chức ủy thác hoặc tư vấn đầu tư. Mặc dù FiinRatings đã thu thập thông tin từ các nguồn mà FiinRatings cho là đáng tin cậy, FiinRatings không thực hiện kiểm tra và không có nghĩa vụ thẩm định hoặc xác minh độc lập bất kỳ thông tin nào mà FiinRatings nhận được. Các ấn phẩm liên quan đến xếp hạng có thể được xuất bản vì nhiều lý do mà không nhất thiết phụ thuộc vào hành động của hội đồng xếp hạng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc xuất bản bản cập nhật định kỳ về xếp hạng tín dụng và các phân tích liên quan.

FiinRatings từ chối bất kỳ nghĩa vụ nào phát sinh từ việc công bố xếp hạng tín nhiệm này, thu hồi hoặc đình chỉ kết quả xếp hạng tín nhiệm cũng như bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ thiệt hại nào được cho là đã phải gánh chịu vì liên quan đến việc sử dụng kết quả xếp hạng tín nhiệm.

Công ty Cổ phần FiinRatings là công ty con của Công ty Cổ phần FiinGroup Việt Nam chuyên cung cấp dịch vụ xếp hạng tín nhiệm. FiinRatings hoạt động độc lập và tách biệt với các đơn vị kinh doanh khác của FiinGroup nhằm đảm bảo tính độc lập và khách quan của các hoạt động tương ứng. Do đó, FiinRatings có thể có thông tin không có sẵn đối với các đơn vị kinh doanh khác của FiinGroup. FiinRatings đã thiết lập các chính sách và thủ tục để duy trì tính bảo mật của các thông tin không công khai liên quan đến hoạt động xếp hạng tín nhiệm.

FiinRatings có thể nhận được doanh thu cho các xếp hạng và một số phân tích nhất định, thường là từ các tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành chứng khoán hoặc từ những người có nghĩa vụ liên quan. FiinRatings có quyền phổ biến các ý kiến và phân tích của mình. Các phân tích và xếp hạng công khai của FiinRatings được cung cấp trên các trang web của FiinRatings và có thể được phân phối thông qua các phương tiện khác, bao gồm thông qua các ấn phẩm của FiinRatings và các nhà phân phối thuộc bên thứ ba. Thông tin về mức phí dịch vụ Xếp hạng tín nhiệm xin vui lòng tham khảo tại <https://fiinratings.vn>

FIINRATINGS, FIIN, và FIINGROUP là các nhãn hiệu đã đăng ký bản quyền thuộc Công ty Cổ Phần FiinGroup Việt Nam.